

Số: 09/2024/QĐST- HNGĐ

Trà Cú, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số: 419/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn H, sinh ngày 15/01/1990; Địa chỉ: ấp R, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Chị Phùng Thị X, sinh ngày 21/3/1993; Địa chỉ: ấp R, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn H và chị Phùng Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trần Văn H và chị Phùng Thị X thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Văn H và chị Phùng Thị X thỏa thuận thống nhất giao 01 con chung tên Trần Gia K, sinh ngày 22/12/2011 cho chị Phùng Thị X

nuôi dưỡng (phù hợp theo nguyện vọng của cháu Trần Gia K muốn sống chung với mẹ) và anh Trần Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án giải thích anh Trần Văn H và chị Phùng Thị X về việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, nhưng anh Trần Văn H và chị Phùng Thị X không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, về nợ chung: Anh Trần Văn H và chị Phùng Thị X xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng: Anh Trần Văn H và chị Phùng Thị X mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Trần Văn H tự nguyện nộp thay cho chị Phùng Thị X, nên anh Trần Văn H phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001580 ngày 18/12/2023 do Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh thu. Hoàn trả cho anh Trần Văn H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã N, huyện T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Mộng Tiên